

Số: 1972/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 04 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Công nghệ Thông tin tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của
Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 154/2013/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2013 của
Chính phủ quy định về khu công nghệ thông tin tập trung;

Căn cứ Quyết định số 333/QĐ-TTg ngày 03/3/2016 của Thủ tướng Chính
phủ về việc thí điểm thành lập Chuỗi công viên phần mềm Quang Trung;

Căn cứ Quyết định số 1898/QĐ-TTg ngày 25 tháng 12 năm 2019 của Thủ
tướng Chính phủ về việc phê duyệt kết nạp Trung tâm Công nghệ Thông tin tỉnh
Thừa Thiên Huế là thành viên Chuỗi Công viên phần mềm Quang Trung;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí của Trung tâm Công nghệ Thông tin tỉnh:

Trung tâm Công nghệ Thông tin (CNTT) tỉnh Thừa Thiên Huế là đơn vị
sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, có tư cách pháp nhân, có
con dấu và tài khoản để hoạt động; là thành viên Chuỗi Công viên phần mềm
Quang Trung.

1. Tên gọi: Trung tâm Công nghệ Thông tin tỉnh Thừa Thiên Huế (sau đây
gọi tắt là Trung tâm).

2. Tên tiếng Anh: Thua Thien Hue Center for Information Technology

3. Tên viết tắt: HueCIT

4. Trụ sở đặt tại: 06 Lê Lợi, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế, tỉnh Thừa
Thiên Huế.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Trung tâm:

Chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm Công nghệ thông tin tỉnh được quy
định tại Điều 4, Nghị định số 154/2013/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2013 của
Chính phủ quy định về khu công nghệ thông tin tập trung và Quy chế hoạt động
của Chuỗi Công viên phần mềm Quang Trung, cụ thể:

1. Đào tạo nguồn nhân lực công nghệ thông tin, đào tạo ngoại ngữ theo các
chương trình quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và



Xã hội và đào tạo theo nhu cầu xã hội đối với các lĩnh vực mà Trung tâm có thế mạnh; đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao để đáp ứng yêu cầu xây dựng thành phố thông minh và bảo đảm sự phát triển của ngành CNTT; liên kết với các trường đại học, cao đẳng trong và ngoài nước để bổ sung nguồn lực CNTT cho tỉnh, cho các doanh nghiệp tại Khu Công viên phần mềm, Khu CNTT tập trung; đào tạo cho cán bộ, công chức trong các cơ quan nhà nước; đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp lĩnh vực CNTT và truyền thông; xây dựng chương trình đào tạo ngoại ngữ dành cho đối tượng xuất khẩu lao động trên địa bàn tỉnh và các khu vực lân cận.

2. Nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh các giải pháp về ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước nhằm tiến đến một chính quyền điện tử hiệu quả tại tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Tư vấn thiết kế, giám sát và kiểm thử đối với các dự án CNTT và có ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước và doanh nghiệp.

4. Cung cấp sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực CNTT cho các cơ quan nhà nước được UBND tỉnh giao nhiệm vụ, đặt hàng hàng năm.

5. Xây dựng và cung cấp sản phẩm, dịch vụ liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin cho các cơ quan nhà nước và cho xã hội.

6. Cung cấp dịch vụ nội dung số và chuyển đổi số cho các ngành/tổ chức và doanh nghiệp.

7. Phát triển Trang thông tin điện tử Khám phá Huế.

8. Quản lý Khu Công viên phần mềm, CNTT tập trung:

a) Tổ chức phối hợp hoàn thiện Khu Công viên phần mềm tại Khu đô thị An Vân Dương theo quy hoạch của tỉnh, theo hướng ứng dụng CNTT trong lĩnh vực văn hóa, du lịch, y tế, phát huy đúng tiềm năng thế mạnh của tỉnh; Tập trung hoàn chỉnh các sản phẩm, dịch vụ phục vụ cho Chính phủ điện tử, Đô thị thông minh.

b) Hợp tác với các thành viên của Chuỗi Công viên phần mềm Quang Trung và doanh nghiệp CNTT trong và ngoài nước để triển khai các hoạt động bán sản phẩm, gia công phần mềm, kêu gọi đầu tư. Hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp CNTT tham gia Vườn ươm doanh nghiệp CNTT.

c) Xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư trong lĩnh vực công nghệ thông tin; tổ chức hội chợ, triển lãm, trình diễn sản phẩm và dịch vụ công nghệ thông tin.

d) Cung cấp hạ tầng, dịch vụ và các điều kiện cần thiết để các tổ chức, doanh nghiệp trong Khu Công viên phần mềm, CNTT tập trung hoạt động; cung cấp dịch vụ tiện nghi về cơ sở hạ tầng CNTT cho xã hội.

đ) Quản lý, phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định, quy hoạch, kế hoạch có liên quan đến Khu Công viên phần mềm, CNTT tập trung; kiểm soát việc cung cấp các dịch vụ hạ tầng theo đúng các hợp đồng với nhà đầu tư các dự án. Hướng dẫn các nhà đầu tư, doanh nghiệp xây dựng, kinh doanh, khai thác, sử dụng cơ sở hạ tầng theo đúng quy trình, quy phạm kỹ thuật của Nhà nước.

e) Hỗ trợ, cung cấp thông tin để các doanh nghiệp trong Khu Công viên phần mềm, CNTT tập trung, liên kết, hợp tác với nhau để tạo ra hệ sinh thái về công nghệ thông tin. Đầu mối giải quyết các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư tại Khu Công viên phần mềm, CNTT tập trung.

g) Xây dựng cơ chế phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện mục tiêu đầu tư, việc chấp hành pháp luật về xây dựng, lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội đối với người lao động, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động và người sử dụng lao động, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, an ninh - trật tự, bảo vệ môi trường đối với các dự án tại Khu Công viên phần mềm, CNTT tập trung.

h) Hỗ trợ và chăm sóc khách hàng: Hỗ trợ tư vấn pháp lý và thực hiện thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động các doanh nghiệp trong Khu Công viên phần mềm, CNTT tập trung; Pháp chế của Trung tâm; Chăm sóc khách hàng (thu thập phản hồi thông tin, kiểm tra sự hài lòng) về tất cả các dịch vụ do Khu Công viên phần mềm, CNTT cung cấp.

i) Quản lý đầu tư và hạ tầng: Quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý dự án của nhà đầu tư theo quy hoạch và thiết kế được duyệt; quản lý vệ sinh môi trường (rác thải rắn sinh hoạt công viên), cảnh quan, hạ tầng giao thông, hệ thống thoát nước mưa, nước thải, dịch vụ bãi xe ngoài tòa nhà của Khu Công viên phần mềm, CNTT tập trung; phối hợp với địa phương kiểm tra dịch vụ vệ sinh an toàn thực phẩm của Khu Công viên phần mềm, CNTT tập trung.

k) Xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực CNTT và truyền thông theo quy định của pháp luật.

l) Tổng hợp báo cáo thông kê, báo cáo tài chính của doanh nghiệp hoạt động trong Khu Công viên phần mềm, CNTT tập trung; đánh giá hiệu quả đầu tư trong Khu Công viên phần mềm, CNTT tập trung. Báo cáo định kỳ với Bộ Thông tin và Truyền thông, các bộ, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội đồng quản lý Chuỗi Công viên phần mềm Quang Trung về tình hình xây dựng và phát triển Khu Công viên phần mềm, CNTT tập trung.

9. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do UBND tỉnh giao.

Điều 3. Lãnh đạo Trung tâm

1. Trung tâm có Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

2. Giám đốc là người đứng đầu Trung tâm, có trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và pháp luật về hoạt động và hiệu quả hoạt động của Trung tâm.

3. Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc, được Giám đốc phân công phụ trách một số lĩnh vực công tác cụ thể, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về những lĩnh vực công tác được phân công hoặc ủy quyền.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc thực hiện theo Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19 tháng 02 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo và theo sự phân cấp của UBND tỉnh.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức của Trung tâm

1. Phòng Kế hoạch - Tổng hợp;
2. Phòng Tư vấn, thiết kế và sản xuất;
3. Phòng Đào tạo và Bồi dưỡng;

4. Phòng Chuyên đổi số;

5. Đơn vị sự nghiệp trực thuộc: Công viên Phần mềm Huế (Hue Software Park - HueSP), gồm có:

- a) Ban Giám đốc: Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc;
- b) Phòng Hành chính - Tổng hợp;
- c) Phòng Quản lý đầu tư và Hạ tầng;
- d) Phòng Quản lý dịch vụ và Nhân lực.

Việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ và Công viên Phần mềm Huế do Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin tỉnh quyết định sau khi có ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ; Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin tỉnh quyết định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn các phòng thuộc Công viên Phần mềm Huế và bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức trưởng, phó các đơn vị thuộc và trực thuộc Trung tâm Công nghệ thông tin tỉnh.

3. Số lượng người làm việc của Trung tâm:

a) Số lượng người làm việc của Trung tâm thực hiện theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và theo quy định của pháp luật.

b) Việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và người lao động của Trung tâm căn cứ vào vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định.

Điều 5. Cơ chế tài chính của Trung tâm thực hiện theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2169/QĐ-UBND ngày 07/9/2019 của UBND tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Công nghệ Thông tin tỉnh.

Điều 7. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các cơ quan liên quan và Trung tâm Công nghệ thông tin tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP và CV: CT, TH;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phan Ngọc Thọ